



Số: 18/CBTT-TBĐ

Đồng Nai, ngày 16 tháng 03 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức : Công ty cổ phần Thiết bị điện.
  - Mã chứng khoán : THI.
  - Địa chỉ trụ sở chính : Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.
  - Điện thoại : (84-251) 3836 443/ 3836 609.
  - Fax : (84-251) 3836 070.
2. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2022.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16 tháng 03 năm 2023 theo đường dẫn: <https://thibidi.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**\* Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo thường niên năm 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**  
Người được ủy quyền công bố thông tin



**Phạm Đăng Trình**



**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN**  
**ELECTRICAL EQUIPMENT STOCK COMPANY**

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam  
ĐT: +84 (0) 251 3836609 - 3836139 - 3836373 \* Fax: +84 (0) 251 3836070  
Website: [www.thibidi.com.vn](http://www.thibidi.com.vn) \* Email: [sales@thibidi.com](mailto:sales@thibidi.com)



ISO 9001:2008  
Giấy CN số HT.

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Đồng Nai, tháng 3/2023



## MỤC LỤC

---

<b>PHẦN A: THÔNG TIN CHUNG</b>		<b>Trang</b>
I.	Thông tin khái quát.....	3
II.	Quá trình hình thành và phát triển.....	3
<b>PHẦN B: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>		
I.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	7
II.	Tổ chức và nhân sự.....	8
III.	Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án .....	9
IV.	Tình hình tài chính.....	9
V.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu .....	10
<b>PHẦN C: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>		
I.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	13
II.	Tình hình tài chính.....	15
III.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý .....	16
IV.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	16
<b>PHẦN D: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HDQT)</b>		
I.	Đánh giá của HDQT về hoạt động của Công ty .....	17
II.	Đánh giá của HDQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty .....	17
III.	Kế hoạch, định hướng của HDQT.....	18
<b>PHẦN E: BÁO CÁO QUẢN TRỊ</b>		
I.	HDQT .....	18
II.	Thù lao HDQT, Ban điều hành Công ty.....	25
<b>PHẦN F: BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>		
I.	Tổ chức kiểm toán .....	27
II.	Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính .....	27



## PHẦN A THÔNG TIN CHUNG

### I. Thông tin khái quát:

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)
- Thương hiệu:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600253826, do Phòng Đăng ký Kinh doanh tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 06/12/2007, đăng ký thay đổi lần 9 ngày 10/10/2022.
- Vốn điều lệ: 488.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 488.000.000.000 đồng.
- Trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: +84 (0) 251 3836609 – 3836139 – 3836373.
- Fax: +84 (0) 251 3836070.
- Website: [www.thibidi.com](http://www.thibidi.com)
- Mã cổ phiếu: THI

### II. Quá trình hình thành và phát triển:

#### 1) Quá trình hình thành:

- Ngày 26/1/1980 Công ty là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai nhà máy: Thiết Bị Điện 4 sản xuất Máy Biến Áp và xí nghiệp Dinuco sản xuất động cơ, lấy tên là Nhà máy Chế Tạo Thiết bị điện số 4 trực thuộc Công ty cơ khí – Bộ cơ khí và luyện kim.
- Tháng 7/1990 Công ty trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật điện – Bộ Công nghiệp nặng. Ngày 14/7/1995 nhà máy đổi tên thành Công ty Thiết bị điện, tên giao dịch THIBIDI theo quyết định số 708/QĐ-TCNSĐT của Bộ Công nghiệp nặng. Tháng 10/1995 trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật điện – Bộ Công nghiệp.
- Ngày 15 tháng 10 năm 2004 Thực hiện theo quyết định số 113/2004/QĐ – BCN của Bộ Công Nghiệp về việc chuyển Công ty Thiết bị điện, doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện thành Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước Một thành viên Thiết bị điện.
- Ngày 05 tháng 9 năm 2007 thực hiện theo quyết định số 0466/QĐ – BCT của Bộ Công Thương về việc chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Thiết bị điện thuộc Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam thành Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Thời điểm hoạt động: kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.
- Tháng 07/2008: Thành lập Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư THIBIDI - Tên thương mại: TTC.
- Tháng 10/2010: Thành lập Công ty Liên doanh THIBIDI CAMBODIA.
- Tháng 12/2016: Công ty Liên doanh THIBIDI CAMBODIA không phải là công ty con của Công ty cổ phần Thiết bị điện; Công ty cổ phần Kinh doanh Vật tư THIBIDI không phải là công ty liên kết của Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Ngày 14/04/2017, Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được chấp thuận niêm yết lần đầu theo Quyết định số 122/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán



Tp.HCM và được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 27/2017/GCNCP-VSD ngày 20/01/2017.

- Ngày 15/06/2017 cổ phiếu của Công ty cổ phần Thiết bị điện chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE).

## 2) **Sứ mạng và tôn chỉ hoạt động:**

### a. **Tầm nhìn:**

- THIBIDI phấn đấu trở thành Công ty sản xuất máy biến áp hàng đầu Việt Nam và khu vực Đông Nam Á với chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất.
- THIBIDI không ngừng nghiên cứu cải tiến sản phẩm, đầu tư công nghệ, kiện toàn hệ thống quản lý, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và từng bước mở rộng thị phần ra khu vực và thế giới.

b. **Sứ mệnh:** THIBIDI cung cấp cho người tiêu dùng những sản phẩm có chất lượng tốt nhất, có độ tin cậy cao, an toàn và thân thiện với môi trường.

### c. **Giá trị cốt lõi:**

- Đối với khách hàng: Thỏa mãn tối đa lợi ích của khách hàng trên cơ sở cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ tối ưu, nhiều tiện ích, chi phí có tính cạnh tranh cao.
- Đối với nhân viên: Luôn quan tâm đến cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người lao động, đảm bảo mức thu nhập cao và ổn định, có cơ hội thăng tiến, người lao động thường xuyên được chăm lo nâng cao trình độ nghiệp vụ, được phát triển cả quyền lợi chính trị và văn hóa.
- Đối với cổ đông: Luôn quan tâm và nâng cao giá trị Công ty, cổ phiếu, duy trì mức cổ tức cao hàng năm.
- Đối với cộng đồng: Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà Nước, quan tâm chăm lo đến công tác xã hội, từ thiện để chia sẻ khó khăn của cộng đồng.
- Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh: không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm.

## 3) **Ngành nghề và địa bàn hoạt động:**

- Ngành nghề kinh doanh:
  - + Thiết kế, chế tạo, bán buôn và bán lẻ các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp, hạ áp và phụ tùng.
  - + Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư thiết bị điện cao áp.
  - + Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt thiết bị điện cao hạ áp.
  - + Thiết kế, thi công, lắp đặt các công trình thiết bị điện.
  - + Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
  - + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
  - + Vận tải hành khách đường bộ khác.
- Địa bàn kinh doanh chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Địa điểm kinh doanh: Đường N3-1, Khu công nghiệp Long Đức, Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
- Công ty có 30 đại lý trải rộng khắp cả nước.

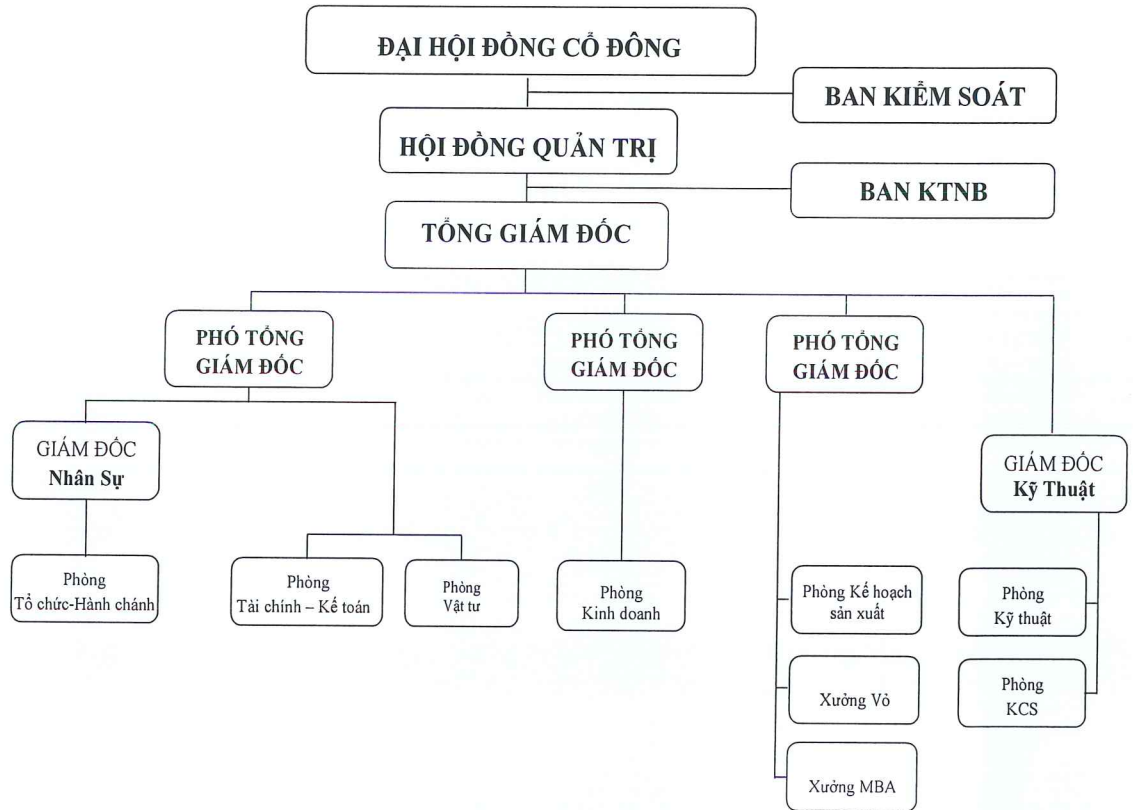
## 4) **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

### a. **Mô hình quản trị:**

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.

- Hội đồng quản trị: gồm có 5 thành viên.
- Ban kiểm soát: gồm 3 người
- Ban Tổng Giám đốc: gồm 4 người, trong đó có 1 Tổng Giám đốc và 3 Phó Tổng Giám đốc.

**b. Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức:**



- Mô hình tổ chức của Công ty tuân thủ theo:
  - + Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
  - + Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
  - + Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 08 tháng 04 năm 2022.

**c. Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty con - Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị điện Đông Anh (“MEE”)  
 MEE là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 0106061404 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 13 tháng 12 năm 2012, và theo các GCNĐKDN điều chỉnh. Hoạt động chính trong năm hiện tại của MEE là thiết kế, chế tạo, buôn bán các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp.



Vào ngày 09 tháng 06 năm 2022, Công ty sở hữu 51% vốn chủ sở hữu và 51% quyền biểu quyết trong công ty con này. Ngày 10/06/2022, Công ty đã hoàn thành chuyển nhượng 6.120.000 cổ phần, tương ứng 51% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị điện Đông Anh theo Hợp đồng chuyển nhượng số 2604/2022/HĐCNCP/THIBIDI-GE ngày 26/04/2022.

Công ty liên kết - Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần (“TBD”).

TBD (trước đây là Công ty Cổ phần Chế tạo Thiết bị điện Đông Anh) được cổ phần hóa từ một Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Sản xuất Thiết bị điện, trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) theo Quyết định số 140/2004/QĐBCT ngày 22 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty hiện đang hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 0103008085 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01 tháng 06 năm 2005, và theo các GCNĐKDN điều chỉnh. Hoạt động chính trong năm hiện tại của TBD là thiết kế, chế tạo, buôn bán các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp, hạ áp và phụ tùng; và lắp đặt, thi công, thiết kế các công trình thiết bị điện.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.

#### 5) Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu:
  - + Trở thành một công ty hàng đầu về sản xuất và cung cấp các sản phẩm máy biến áp.
  - + Năng động, sáng tạo, liên tục cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
  - + Luôn mang tới cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ với chất lượng tốt nhất và nhanh chóng nhất, tạo mối quan hệ thân thiết, lâu dài và bền vững với khách hàng.
  - + Thiết lập môi trường làm việc tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau.
  - + Tối đa hóa lợi nhuận, lợi ích của cổ đông và tập thể cán bộ, nhân viên trong Công ty.
- Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:
  - + Xây dựng hình ảnh sản phẩm Công ty thân thiện với môi trường. Xác định những yếu tố từ sản phẩm gây ảnh hưởng tới môi trường, sức khỏe, an toàn của con người từ đó có những hoạt động cải tiến về sản phẩm, đổi mới về công nghệ và quá trình sản xuất nhằm xây dựng và đóng góp cho xã hội, môi trường sống và cộng đồng dân cư được tốt hơn.
  - + Xây dựng những giải pháp xử lý kịp thời khi xảy ra những sự cố từ sản phẩm đối với môi trường, xã hội.
  - + Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, thông qua các chương trình ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, ủng hộ hội khuyến học, quỹ chăm sóc người già yếu, neo đơn, thương binh liệt sĩ, xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách khó khăn...

#### 6) Các rủi ro:

- Nhóm yếu tố môi trường vĩ mô có ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế, thị trường, lãi suất, lạm phát,

826  
TY  
HÀN  
ĐIỆN  
T. ĐÓN

- tình trạng thất nghiệp, hệ thống chính trị, quản lý Nhà nước, trình độ công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật, các yếu tố thiên nhiên mang tính bất khả kháng...
- Nhóm yếu tố vi mô bên ngoài tổ chức tác động trên bình diện hẹp và trực tiếp đến hoạt động quản trị của Công ty, bao gồm:
    - + Khách hàng: Nhu cầu sản phẩm có công suất lớn ngày càng nhiều, các lô thầu thường được tiến hành tập trung và dồn dập, tiến độ giao hàng ngày càng rút ngắn làm cho việc chuẩn bị và triển khai gặp nhiều khó khăn, đây là vấn đề thách thức lớn cho khâu tổ chức sản xuất của THIBIDI.
    - + Nhà cung ứng: Sự biến động giá cả trong nền kinh tế hội nhập hiện nay tạo áp lực lớn cho việc duy trì và phát triển thị trường hiện tại.
    - + Đối thủ cạnh tranh: Sự đầu tư và phát triển của các đối thủ về trình độ công nghệ cũng như tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, thâm nhập sâu vào thị trường truyền thống.
    - + Hệ thống kênh phân phối sản phẩm: Việc cân đối giữa các chính sách ưu đãi, tồn kho và các công cụ quản lý bán hàng để nắm bắt được diễn biến trên thị trường, nhu cầu thị trường và những chỗ có thể tiết kiệm chi phí một cách hợp lý.
  - Nhóm yếu tố môi trường nội bộ: Áp lực về việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, vốn đầu tư ra bên ngoài; Cập nhật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; Tổ chức đào tạo toàn diện nguồn nhân lực để khai thác triệt để năng lực của toàn hệ thống.

## PHẦN B

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

#### I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2022, tình hình SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn như chịu ảnh hưởng hệ quả của dịch bệnh Covid kéo dài trong những năm trước đó đồng thời chịu ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế nói chung, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã có một số thay đổi về chính sách khi có nhu cầu mua sắm thiết bị điện, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt, giá cả nguyên vật liệu đầu vào leo thang, các khách hàng lớn cắt giảm nhu cầu mua sắm thiết bị điện, ...
- Tháng 06/2022, Công ty đã thực hiện và hoàn thành công tác di dời nhà máy từ KCN Biên Hòa đến KCN Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Quá trình đánh giá và sắp xếp lại hệ thống dây chuyền sản xuất, phù hợp trình độ công nghệ, máy móc thiết bị, đảm bảo năng lực sản xuất trong giai đoạn hiện nay cũng làm ảnh hưởng đến công tác tổ chức công việc liên quan quá trình sản xuất, gia công cơ khí, phụ trợ cho khâu chế tạo vỏ thùng và lắp ráp sản phẩm MBA.

#### Kết quả thực hiện SXKD 2022 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So với thực hiện 2021 (%)	So với kế hoạch 2022 (%)
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2



1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.084,91	2.280,00	1.566,93	75,16	68,73
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	105,21	156,00	47,00	44,67	30,13
3	Cổ tức	%	20,00	30,00	10,00	50,00	33,33

## II. Tổ chức và nhân sự:

### 1) Ban Tổng Giám đốc điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Năm sinh
1	Ông Nguyễn Trọng Trung	Tổng Giám đốc (BN 10/10/2022)	1982
2	Ông Cao Hoàng Phát	Tổng Giám đốc (MN 10/10/2022)	1958
3	Ông Phạm Ngọc Bích	Phó Tổng Giám đốc (MN 14/11/2022)	1971
4	Ông Nguyễn Văn Hiếu	Phó Tổng Giám đốc (BN 01/04/2022)	1968
5	Bà Võ Thị Lan Anh	Phó Tổng Giám đốc (BN 01/04/2022)	1972
6	Ông Phạm Đăng Trình	Phó TGD, KTT (BN 01/10/2022)	1984
7	Ông Nguyễn Thế Mỹ	Phó Tổng Giám đốc (MN 24/05/2022)	1974

### 2) Thay đổi trong Ban điều hành: Có

- Ngày 01/04/2022, HĐQT thống nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Hiếu giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.
- Ngày 01/04/2022, HĐQT thống nhất bổ nhiệm Bà Võ Thị Lan Anh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.
- Ngày 24/05/2022, HĐQT thống nhất phê duyệt việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Thế Mỹ do có đơn từ nhiệm.
- Ngày 01/10/2022, HĐQT thống nhất bổ nhiệm Ông Phạm Đăng Trình giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng.
- Ngày 10/10/2022, HĐQT thống nhất phê duyệt việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Ông Cao Hoàng Phát do có đơn từ nhiệm và bổ nhiệm Ông Nguyễn Trọng Trung giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 10/10/2022.
- Ngày 14/11/2022, HĐQT thống nhất phê duyệt việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Phạm Ngọc Bích do có đơn từ nhiệm.

### 3) Số lượng cán bộ, nhân viên:

Stt	Phân loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ trọng (%)
1	Tổng số lượng cán bộ công nhân viên	366	

Stt	Phân loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ trọng (%)
<b>2 Phân loại theo giới tính</b>			
	Nam	328	89,62
	Nữ	38	10,38
<b>3 Phân loại theo trình độ chuyên môn</b>			
	Dưới đại học	235	64,21
	Đại học	126	34,43
	Trên Đại học	5	1,36

### III. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Hiện nay, tính đến ngày 31/12/2022, THIBIDI có 01 công ty liên kết. Tại ngày 31/12/2021, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.
- Ngày 28/02/2022, HĐQT đã phê duyệt kế hoạch đầu tư bổ sung 06 máy quấn bó dây cao Tuboly-Astronic nhằm từng bước đồng bộ và hoàn thiện công nghệ, nâng cao chất lượng, ổn định thông số kỹ thuật bó dây, giảm sự cố do ngắn mạch chập vòng, tăng năng suất lao động.
- Tháng 06/2022, Công ty đã thực hiện và hoàn thành công tác di dời nhà máy cũ từ KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai sang nhà máy mới tại KCN Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Nhà Xưởng gắn liền với đất tại KCN Biên Hòa 1 cho thuê kể từ Quý III năm 2022.

### IV. Tình hình tài chính:

#### 1) Báo cáo tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	2.731,33	2.270,42	-16,87
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.084,91	1.561,10	-25,12
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	78,26	42,73	-45,40
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	26,95	4,27	-84,15
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	105,21	47,00	-55,33
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	89,26	44,24	-50,43
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	20,00	10,00	-50,00

#### 2) Các chỉ tiêu tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022
-----	----------	-----	----------	----------

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022
<b>1</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,61	2,28
	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,78	1,06
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	52,24	41,60
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	109,40	71,24
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	2,73	1,76
	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,76	0,62
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,27	2,83
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	7,11	3,36
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	3,27	1,95
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	3,75	2,74

**V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**1) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 48.800.000 (Bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn cổ phần)
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

**2) Cơ cấu cổ đông:**

Stt	Loại hình sở hữu CP	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	48.376.340	99,13
2	Cổ đông nước ngoài	24.660	0,05
3	Công đoàn công ty	399.000	0,82

**3) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không**

**4) Các chứng khoán khác: Không**

**5) Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

5.1. Tác động lên môi trường: Không có

5.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm (Nhập kho vật tư năm 2022):

NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐVT	SỐ LƯỢNG
TOLE AMORPHOUS	Kg	1.660.905
TOLE SILIC	Kg	1.223.957
ĐỒNG LÁ	Kg	912.652
ĐỒNG TRÒN + ĐỒNG THANH	Kg	37.881
GIẤY CÁCH ĐIỆN	Kg	119.991
DẦU CÁCH ĐIỆN	Lít	2.030.992
SỨ CÁCH ĐIỆN	Cái	34.957
TOLE 1,2MM	Kg	627.995
TOLE ĐEN	Kg	800.797
DÂY ĐỒNG	Kg	605.011

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

5.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 1.990.219 kWh.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

5.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

- Lượng nước sử dụng trong năm 2022: 24.385 m<sup>3</sup>.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

5.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

5.6 Chính sách đối với người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng người lao động năm 2022 của Công ty là 366 người, trong đó:
  - Phân loại theo giới tính:  
Nam: 328 người, chiếm tỷ lệ 89,62%;  
Nữ: 38 người, chiếm tỷ lệ 10,38%.
  - Phân loại theo trình độ chuyên môn:  
Dưới đại học: 235 người, tỷ lệ 64,21%;  
Đại học: 126 người, tỷ lệ 34,43%;  
Trên Đại học: 5 người, tỷ lệ 1,36%.
- Thu nhập bình quân thực hiện năm 2022 là 12,78 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

***Chính sách tiền lương, thưởng:***

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ theo đúng quy định của pháp luật, chính sách áp dụng thỏa đáng dựa trên đóng góp và mức độ hoàn thành công việc của người lao động. Quy chế lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc và chức danh đảm nhiệm, tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, hăng say lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

***Các chế độ chính sách khác:***

- Công ty cũng cập nhật các chính sách hỗ trợ từ các cơ quan chức năng, chủ động xin ý kiến và thực hiện cho lợi ích của Công ty, người lao động như: Chính sách tham gia BHYT giảm 1% từ 01/10/2021 - 30/09/2022 tổng quỹ lương đóng BH tai nạn lao động giảm 0,5% từ 01/07/2021 - 30/06/2022.
- Chăm lo công tác y tế, xét nghiệm định kỳ và điều tra dịch tễ theo qui định, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động. Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát đối với căn tin, đảm bảo chế độ ăn giữa ca vừa đạt chất lượng, bảo đảm an toàn tốt sức khỏe cho người lao động. Phối hợp cùng Công đoàn Công ty tạo điều kiện hỗ trợ các chế độ phù hợp và động viên tinh thần cho người lao động.
- Duy trì việc quan tâm cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động: Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại Công ty; Đo giám sát môi trường định kỳ do Trung tâm Quan Trắc và Kỹ Thuật Môi Trường Đồng Nai thực hiện; Đo kiểm tra định kỳ môi trường lao động trong Công ty do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương- Bộ Công Thương thực hiện.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

***Chính sách đào tạo:***

- Công tác thực hiện kế hoạch đào tạo bên ngoài:
  - 03 Cán bộ thuộc Ban Công bố thông tin tham dự khóa tập huấn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại Thành phố HCM về việc “Giới thiệu các điểm mới của hệ thống Luật Chứng khoán liên quan đến các hoạt động của Công ty đại chúng về Công bố thông tin, Quản trị công ty, Chào bán, Niêm yết, Đăng ký giao dịch” ngày 15/09/2022.

- 08 Cán bộ Trưởng/Phó đơn vị tham gia khóa học “Kỹ năng Tạo động lực làm việc cho nhân viên” ngày 17/12/2022.
- Các lớp huấn luyện ATVSLĐ định kỳ 2 năm/lần:

STT	Nội dung đào tạo	Số lượng (người)	Đơn vị đào tạo	Thời gian thực hiện đào tạo
1	Huấn luyện ATVSLĐ An toàn thiết bị nâng định kỳ	20	Cty TNHH Dịch vụ đào tạo và Tư vấn Hà Nội	12-14/09/2022

- Công tác thực hiện đào tạo bên trong, Giám đốc Nhân sự đã thực hiện 2 lớp huấn luyện:
    - Quản trị theo mục tiêu MBO - OGSM: Tổ chức ngày 05/10/2022, 40 người tham gia là Ban Điều hành, Trưởng-Phó Đơn vị.
    - Nhập môn sản xuất hiện đại: Tổ chức ngày 26/09/2022, 39 người tham gia là Ban Điều hành, Trưởng-Phó Đơn vị.
  - Công tác đào tạo trong tập đoàn:
    - Phổ biến những quy định pháp luật trong lĩnh vực quản trị công ty đại chúng, công bố thông tin cho các công ty thành viên trong tập đoàn: Tổ chức ngày 15-16/09/2022, 04 cán bộ tham gia là Phó TGD Tài chính, Trưởng Ban KTNB, Trợ lý Ban TGD, Thư ký công ty.
- 5.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương  
 Năm 2022, Công ty tiếp tục duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội.

## PHẦN C

### BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2022, THIBIDI gặp vô vàn khó khăn, từ việc các ngân hàng siết hạn mức tín dụng làm cạn kiệt nguồn vốn của các doanh nghiệp, các chủ đầu tư làm cho các dự án bị tạm dừng, dự án mới thì không có kinh phí để triển khai, đến tăng trưởng xuất khẩu chậm lại do nhu cầu thế giới giảm, thách thức lãi suất và tỷ giá cao được dự báo kéo dài ít nhất đến Quý 2/2023, lạm phát tăng, thị trường bất động sản đóng băng đều là những rào cản cho sự tăng trưởng, phát triển và ảnh hưởng tiêu cực đến THIBIDI, dẫn đến doanh số và lợi nhuận giảm mạnh.
- 1) Công tác kinh doanh, thị trường và phát triển thương hiệu:
- 1.1 Thầu:
- Đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, giao hàng, làm hồ sơ thanh toán các lô thầu đã giao, kịp thời cho khách hàng giải ngân để thu hồi nhanh vốn sản xuất.
  - Đề ra chính sách phù hợp để thắng thầu ĐL Lào.

## 1.2 Bán Lẻ, Dự án và Xuất khẩu:

- Ban hành chính sách hỗ trợ cho các đại lý phân phối để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm và giải phóng hàng tồn kho.
- Hỗ trợ giảm giá cho các dự án lớn, giao hàng nhanh chóng đáp ứng tiến độ cho các dự án, công trình.
- Giao hàng đúng hạn cho lô thầu 110 máy và các đơn hàng lẻ cung cấp cho thị trường Campuchia.
- Kết hợp với những công ty, tập đoàn đã có vị thế trên trường quốc tế để từng bước tiếp cận và thâm nhập thị trường xuất khẩu mới.
- Tăng cường liên hệ và tiếp xúc với các đối tác mới để thâm nhập vào thị trường Ireland, Singapore, Philippines, Úc...

## 2) Công tác tài chính:

- Cân đối nguồn lực tài chính đáp ứng tiến độ thanh toán công trình xây dựng, di dời nhà máy mới tại KCN Long Đức, nhu cầu dự trữ nguyên vật liệu và các khoản chi phí bất thường phát sinh trong năm 2022.
- Tiếp tục duy trì tình hình tài chính năm 2022 đạt mức độ ổn định và đảm bảo đủ tiềm lực để tiếp tục phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các kế hoạch đầu tư dài hạn của Công ty trong thời gian tới.
- Đảm bảo BCTC định kỳ theo quy định được lập chính xác, tuân thủ các quy định về công bố thông tin.
- Kiểm soát các chỉ số tài chính, đảm bảo chỉ số lý tưởng đáp ứng hồ sơ cung cấp cho các tổ chức tín dụng thực hiện mục tiêu hưởng các chính sách ưu đãi và lãi suất tốt nhất.
- Công ty đã xây dựng giá bán phù hợp đối với từng dòng MBA, tuy nhiên chưa xây dựng chính sách giá kịp thời với biến động giá nguyên vật liệu đầu vào và các chi phí sản xuất tăng thêm sau công tác di dời Nhà máy nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

## 3) Công tác R&D, thiết kế, công nghệ và đầu tư:

- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ quấn dây Tuboly, đã hoàn tất thêm 02/08 máy (Hiện tại có tổng cộng 06 máy). Việc đồng bộ hóa công nghệ này giúp tối ưu hóa thiết kế thuận tiện việc triển khai sản xuất và giảm tồn kho nhiều qui cách vật tư, khuôn gá các loại.
- Đã đầu tư xong công nghệ gia công lõi tole Unicore, tạo điều kiện thuận cho việc thiết kế tiết kiệm vật tư và tăng năng suất cho các sản phẩm MBA năm 2023.
- Đã đưa vào sử dụng vật liệu mới, dây dệt tráng men thay dây dệt bọc giấy, tiết kiệm vật tư.
- Đã rà soát, hoàn thiện các QTCN và tổ chức huấn luyện đào tạo, nhằm giảm sai hỏng trên dây chuyền sản xuất, giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm.

## 4) Công tác sản xuất:

- Trong năm 2022, Công ty đã sản xuất 3.527 máy biến áp 3 pha và 2.776 máy biến áp 1 pha, 71 máy biến áp khô.

**5) Công tác tổ chức, thực hiện chính sách và tiền lương:**

- Tiếp tục duy trì và tạo được việc làm ổn định cho người lao động; Tiền lương hàng tháng được thanh toán đúng hạn, đúng quy định.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Thường xuyên tổ chức các đoàn an dưỡng; Chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.
- Phối hợp cùng các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và Công đoàn Công ty tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức đi tham quan, nghỉ mát để mọi người được nghỉ ngơi, giải trí, tạo được sự đoàn kết gắn bó cho người lao động.

**6) Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường:**

- Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật an toàn lao động luôn được chú trọng; trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng; thường xuyên kiểm tra, bổ sung phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy, nâng cao nghiệp vụ an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty và thực hiện tốt công tác 5S.
- Tổ chức huấn luyện an toàn kỹ thuật và BHLĐ định kỳ cho công nhân tại các đơn vị sản xuất; Thực hiện kiểm định lại các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ; Kiểm tra định kỳ hệ thống tiếp địa, chống sét toàn công ty đảm bảo an toàn hoạt động; Kết hợp với Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương thuộc Bộ Công thương tiến hành đo kiểm môi trường lao động trong Công ty các chỉ số như: vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bụi, hơi khí độc.
- Phối hợp với Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Môi trường Đồng Nai lập báo cáo giám sát chất lượng môi trường 4 lần trong năm, các thông số đo về khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất đạt các quy chuẩn về môi trường và quy định về xử lý chất thải.

**II. Tình hình tài chính:**

- Tình hình tài sản: Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2022 là: 2.270,42 tỷ đồng.

Stt	Nội dung	Đvt	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	1.330,30	1.646,20	-19,19
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	940,12	1.085,13	-13,36
3	Tổng cộng tài sản	Tỷ đồng	2.270,42	2.731,33	-16,87

- Tình hình nợ phải trả: Tổng giá trị nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2022 là: 944,51 tỷ đồng.

Stt	Nội dung	Đvt	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
-----	----------	-----	-------------	------------	---------------------



1	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	584,17	1.019,71	-42,71
2	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	360,34	407,27	-11,52
3	Tổng cộng nợ phải trả	Tỷ đồng	944,51	1.426,98	-33,81

### III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Không có

### IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Một số chỉ tiêu kế hoạch thực hiện năm 2023 tại Công ty cổ phần Thiết bị điện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.300
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	69,7
3	Cổ tức (*)	%	15

(\*) Dự kiến

- Hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch được giao năm 2023, tạo nền tảng cho các năm tiếp theo, Công ty cần tập trung các giải pháp cơ bản sau:

#### Công tác thị trường

- Tăng cường quan hệ với khách hàng Điện lực, Chủ đầu tư dự án, chủ động tìm kiếm các khách hàng lẻ.
- Đẩy mạnh công tác khảo sát thị trường thường xuyên, bám sát và nắm rõ thị trường từng khu vực hơn nữa, kể cả thị trường thầu và bán lẻ; tìm hiểu và nắm rõ từng đối thủ cạnh tranh về điểm mạnh và điểm yếu để có thể đưa ra nhiều phương án kinh doanh kịp thời, phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Mở rộng mạng lưới hợp tác, đại lý tiêu thụ sản phẩm trong nước và khu vực.
- Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, dịch vụ sau bán hàng và nắm bắt nhu cầu khách hàng kịp thời.

#### Công tác tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính, chi phí, kiểm soát dòng tiền, quay nhanh dòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế, tài chính tối ưu nhất.
- Cân đối nguồn tiền, tình hình tài chính phù hợp, ưu tiên phục vụ hoạt động SXKD của Công ty và các dự án theo mục tiêu, chiến lược của Công ty.

#### Công tác kỹ thuật, công nghệ và đầu tư

- Cải tiến công nghệ, thiết kế phù hợp nhằm để sử dụng vật tư, nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả, tạo ra tính cạnh tranh cao cho sản phẩm MBA THIBIDI.
- Cải tiến mẫu, kiểu dáng sản phẩm nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu khách hàng.
- Nghiên cứu chuyên sâu và thực hiện các chuyên đề về giảm các loại hệ số công nghệ, tối ưu thiết kế, cập nhật quy trình chế tạo nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm máy biến áp ở các khâu quấn dây, lõi tole, lắp ráp, vỏ thùng, cánh tản nhiệt...

#### Công tác sản xuất

- Vận dụng các qui chế, qui định và qui trình để đảm bảo Công ty vận hành ổn định, an toàn, tăng năng suất, sản phẩm đạt chất lượng cao.

- Khai thác và sử dụng các thiết bị một cách hợp lý, để tăng sản lượng đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty, nhất là các máy chủ lực như máy cắt, máy chấn tole, máy quần đồng lá, máy cắt cuộn tole.
- Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị theo đúng qui định của nhà sản xuất và Công ty ban hành để đảm bảo thiết bị vận hành liên tục và ít hư hỏng xảy ra.
- Thường xuyên cập nhật các qui định, yêu cầu công nghệ mới, huấn luyện cho công nhân để nâng cao trình độ và tay nghề, sẽ góp phần giảm tình trạng hư hỏng sản phẩm trong quá trình sản xuất.

#### **Công tác tổ chức và quản trị**

- Xây dựng và áp dụng các quy chế trong hoạt động và điều hành.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm ERP trong quản lý.
- Nâng cao năng lực quản trị của cán bộ chủ chốt.
- Đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động.
- Xây dựng chiến lược giữ, ổn định, phát triển nhân sự và tạo vườn ươm nhân tài, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ có năng lực đảm bảo kế thừa cho Công ty phát triển ổn định, bền vững, phục vụ mục tiêu chiến lược phát triển, mở rộng sản xuất của Công ty trong thời gian tới.

#### **Công tác khác**

- Ổn định và nâng cao đời sống của người lao động từ vật chất đến tinh thần, xây dựng môi trường làm việc ngày càng tốt hơn.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh, phòng chống cháy nổ, thiên tai... bảo đảm an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **PHẦN D ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)**

### **I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty:**

- Sản lượng tiêu thụ giảm mạnh do vẫn còn ảnh hưởng chung của dịch bệnh, tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã có một số thay đổi về chính sách khi có nhu cầu mua sắm thiết bị điện và cắt giảm nhu cầu mua sắm thiết bị điện; Chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh (đồng, tole, thép, dầu, ...) do ảnh hưởng giá thế giới qua đó làm giảm biên lợi nhuận gộp. Trước nhiều khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ được Đại hội Đồng cổ đông giao, cụ thể: Doanh thu năm 2022 đạt 1.566,93 tỷ đồng, đạt 75,16 % so với số liệu thực hiện năm 2021 là 2.084,91 tỷ đồng, đạt 68,73 % so với số liệu kế hoạch 2022 là 2.280,00 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 47 tỷ đồng, đạt 44,67 % so với số liệu thực hiện năm 2021 là 105,21 tỷ đồng, đạt 30,13 % so với số liệu kế hoạch là 156 tỷ đồng.
- Sản phẩm làm nên giá trị cốt lõi của THIBIDI là máy biến áp phân phối đã nhiều năm tạo dựng được uy tín trên thị trường nhờ chất lượng cao vượt trội và tính cam kết cao, dịch vụ sau bán hàng tận tâm, trách nhiệm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì và phát triển bền vững.

### **II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:**

- Năm 2022, HĐQT Công ty vẫn bao gồm 05 thành viên, các thành viên HĐQT thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ngày 10/10/2022 Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Cao Hoàng Phát do có đơn từ nhiệm, và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Trọng Trung theo Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐQT ngày 05/10/2022.
- HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo phù hợp với các qui định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT một cách nghiêm túc và đầy đủ; từng bước hợp lý hóa, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **III. Kế hoạch, định hướng của HĐQT:**

- Tình hình cung cấp và phân phối điện năng vẫn thiếu hụt tạo cơ hội cho các nhà sản xuất thiết bị điện.
- Công ty đã xây dựng mục tiêu kế hoạch cho năm 2023 với tổng doanh thu đạt 1.300 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 10%.
- Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT xác định một số giải pháp chính như sau:
  - + Đầu tư trang thiết bị hiện đại, tự động hóa quá trình sản xuất nhằm tăng năng suất và giảm chi phí lao động.
  - + Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - + Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý và trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - + Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế cho các mặt hoạt động của Công ty.
- Năm 2023, HĐQT Công ty cam kết sẽ cố gắng cùng Ban điều hành tiếp tục nỗ lực, đảm bảo sản xuất ổn định, hiệu quả, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. HĐQT rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ cũng như tâm huyết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể CBCNV trong Công ty.

## **PHẦN E BÁO CÁO QUẢN TRỊ**

### **I. Hội đồng quản trị:**

#### **1) Nhân sự HĐQT năm 2022**

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 - tháng 4/2022 bao gồm:

1. Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch

2. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Ủy viên
3. Ông Lê Quang Định - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Quốc Vinh - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên

HDQT Công ty nhiệm kỳ tháng 4/2022 - 2024 bao gồm:

1. Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch
2. Ông Đặng Phan Tường - Ủy viên
3. Ông Đỗ Duy Hưng - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Trọng Trung - Ủy viên
5. Ông Cao Hoàng Phát - Ủy Viên

## 2) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị THIBIDI nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên điều hành và 04 thành viên không điều hành. Ngày 08/04/2022, ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HDQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 của ông Nguyễn Văn Tuấn, ông Lê Quang Định, ông Nguyễn Quốc Vinh, ông Nguyễn Trần Đăng Phước do có đơn xin từ nhiệm, và bầu bổ sung Thành viên HDQT nhiệm kỳ 2022 - 2024 bao gồm ông Đỗ Duy Hưng, ông Đặng Phan Tường, ông Nguyễn Trọng Trung, và ông Cao Hoàng Phát. Ngày 24/05/2022, HDQT thôi nhiệm chức danh Chủ tịch HDQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 của ông Phan Ngọc Thảo do có đơn xin từ nhiệm, và thống nhất bầu ông Nguyễn Trọng Trung làm Chủ tịch HDQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024. Ngày 05/10/2022, HDQT chấp thuận cho ông Nguyễn Trọng Trung thôi nhiệm chức danh Chủ tịch HDQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024 do có đơn xin từ nhiệm, và thống nhất bầu ông Phan Ngọc Thảo làm Chủ tịch HDQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019 - 2024.

### 2.1 Ông Phan Ngọc Thảo – Chủ tịch Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1966.
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- + Các vị trí đang nắm giữ:
  - Chủ tịch HDQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2022: 8.927.358 cổ phần, chiếm 18,29 % vốn điều lệ, trong đó:
  - Đại diện Công ty cổ phần Điện lực GELEX sở hữu: 8.784.000 cổ phần, chiếm 18% vốn điều lệ;
  - Cá nhân sở hữu: 143.358 cổ phần, chiếm 0,29% vốn điều lệ.
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 6 năm 2013.

### 2.2 Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị (2019-2022)

- + Sinh năm: 1984
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế; Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
- + Các vị trí đang nắm giữ:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Miễn nhiệm kể từ 04/2022);

- Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX;
  - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Điện lực GELEX;
  - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam;
  - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP;
  - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần hạ tầng GELEX (Miễn nhiệm kể từ 04/2022);
- + Là thành viên điều hành.
  - + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019
  - + Miễn nhiệm: tháng 04 năm 2022

### **2.3 Ông Lê Quang Định – Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2022)**

- + Sinh năm: 1964
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- + Các vị trí đang nắm giữ:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Miễn nhiệm kể từ 04/2022);
  - Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm TGD Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam;
  - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Điện lực GELEX (Miễn nhiệm kể từ 04/2022);
  - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Dây Đồng Việt Nam CFT;
  - Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai;
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019
- + Miễn nhiệm: tháng 04 năm 2022

### **2.4 Ông Nguyễn Quốc Vinh – Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2022)**

- + Sinh năm: 1972
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Các vị trí đang nắm giữ:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Miễn nhiệm kể từ 04/2022);
  - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tinh Tươi;
  - Giám đốc Công ty TNHH VLCC;
  - Giám đốc Công ty TNHH NordikID
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019
- + Miễn nhiệm: tháng 04 năm 2022

### **2.5 Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2022)**

- + Sinh năm: 1973
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Các vị trí đang nắm giữ:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Miễn nhiệm kể từ 04/2022);
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019.

+ Miễn nhiệm: tháng 04 năm 2022

**2.6 Ông Nguyễn Trọng Trung - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2022-2024)**

+ Sinh năm: 1982

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh

+ Các vị trí đang nắm giữ:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Bổ nhiệm kể từ 04/2022);
- Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Điện lực GELEX;
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị đo điện EMIC;
- Thành viên HĐQT Công ty CP Chế tạo điện cơ Hà Nội

+ Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2022: 9.213.380 cổ phần, chiếm 18,88 % vốn điều lệ, trong đó:

- Đại diện Công ty cổ phần Điện lực GELEX sở hữu: 9.130.480 cổ phần, chiếm 18,71% vốn điều lệ;
- Cá nhân sở hữu: 82.900 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ.

+ Là thành viên điều hành.

+ Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2022.

**2.7 Ông Đỗ Duy Hưng - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2022-2024)**

+ Sinh năm: 1971

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

+ Các vị trí đang nắm giữ:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Bổ nhiệm kể từ 04/2022);
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thiết bị đo điện EMIC;
- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chế tạo Điện Cơ Hà Nội;
- Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty CP Máy tính - Truyền thông - Điều khiển 3C;
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Điện lực Gelex;
- Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

+ Số cổ phần đại diện Công ty cổ phần Điện lực GELEX sở hữu tại ngày 31/12/2022: 8.784.000 cổ phần, chiếm 18 % vốn điều lệ.

+ Là thành viên không điều hành.

+ Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2022.

**2.8 Ông Đặng Phan Tường - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2022-2024)**

+ Sinh năm: 1965

+ Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Kinh tế

+ Các vị trí đang nắm giữ:

- Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Bổ nhiệm kể từ 04/2022);
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần GVI.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ điện miền Trung.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Điện lực Gelex.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

+ Số cổ phần đại diện Công ty cổ phần Điện lực GELEX sở hữu tại ngày 31/12/2022: 8.784.000 cổ phần, chiếm 18 % vốn điều lệ.

2538  
T.Đ  
PHÁP  
BỊ Đ  
T.Đ

- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2022.

**2.9 Ông Cao Hoàng Phát - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2022-2024)**

- + Sinh năm: 1958
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- + Các vị trí đang nắm giữ:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (Bổ nhiệm kể từ 04/2022);
- + Số cổ phần đại diện Công ty cổ phần Điện lực GELEX sở hữu tại ngày 31/12/2022: 8.784.000 cổ phần, chiếm 18 % vốn điều lệ.
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: 2013.

**3) Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Năm 2022, HĐQT đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 04/2022 và tiến hành nhiều phiên họp trực tiếp, ban hành nhiều Nghị quyết, thực hiện tuân thủ các nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, định hướng hoạt động và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, các Nghị quyết HĐQT năm 2022 tập trung vào việc phê duyệt đầu tư 06 máy quán cuộn dây cao MBA, thành lập Ban Kiểm toán nội bộ, chi trả cổ tức năm 2021, cập nhật và thay đổi sơ đồ tổ chức Công ty, Ban hành quy chế Công bố thông tin, tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ của ĐHCĐ về việc chấm dứt hiệu lực của việc Công ty Cổ phần Điện lực GELEX được mua/nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu của THIBIDI tại EEMC...
- Các Nghị quyết HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

**4) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Ngày 30/06/2022, HĐQT Công ty thành lập Ban Kiểm toán nội bộ, thông qua quy chế Kiểm toán nội bộ theo Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐQT, và bổ nhiệm bà Trần Thị Thu giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ theo Quyết định số 24/2022/QĐ-HĐQT. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện đúng theo qui định tại Quy chế ban hành ngày 30/06/2022.

**5) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/NQ-HĐQT	18/01/2022	Phê duyệt giao dịch tín dụng, Hợp đồng liên quan giữa THIBIDI và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
2	02/2022/NQ-HĐQT	18/01/2022	Thông qua việc giải thể trung tâm Khoa học và công nghệ THIBIDI

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
3	03/2022/NQ-HĐQT	18/01/2022	Quyết toán quỹ tiền lương tính vào chi phí năm 2021
4	04/2022/NQ-HĐQT	16/02/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022
5	05/2022/NQ-HĐQT	28/02/2022	Phê duyệt kế hoạch đầu tư bổ sung 06 máy quần dây cao Tuboly-Astronic
6	06/2022/NQ-HĐQT	11/03/2022	Phê duyệt chương trình, tài liệu ĐHCĐ TN 2022
7	07/2022/NQ-HĐQT	11/03/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng THIBIDI
8	08/2022/NQ-HĐQT	18/03/2022	Bổ sung chương trình, tài liệu ĐHCĐ TN 2022
9	09/2022/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Miễn nhiệm chức danh Giám đốc kinh doanh THIBIDI
10	10/2022/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng THIBIDI
11	11/2022/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc THIBIDI
12	12/2022/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc THIBIDI
13	13/2022/QĐ-HĐQT	01/04/2022	Bổ nhiệm Kế toán trưởng THIBIDI
14	14/2022/NQ-HĐQT	05/04/2022	Bổ sung chương trình, tài liệu ĐHCĐ TN 2022
15	15/2022/NQ-HĐQT	05/04/2022	Thông qua danh sách ứng viên bầu HĐQT, BKS, danh sách ban kiểm phiếu, ban kiểm tra tư cách đại biểu
16	16/2022/NQ-HĐQT	12/04/2022	Chi trả cổ tức năm 2021
17	17/2022/NQ-HĐQT	24/05/2022	Thôi nhiệm và bầu Chủ tịch HĐQT THIBIDI
18	18/2022/NQ-HĐQT	24/05/2022	Miễn nhiệm Phó TGĐ THIBIDI
19	19/2022/NQ-HĐQT	24/05/2022	Thành lập Hội đồng Tái cấu trúc THIBIDI
20	20/2022/NQ-HĐQT	21/06/2022	Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022
21	21/2022/NQ-HĐQT	21/06/2022	Phê duyệt chủ trương thực hiện, phê duyệt kinh phí tối đa đối với kế hoạch giải quyết lao động dôi dư của THIBIDI
22	22/2022/NQ-HĐQT	30/06/2022	Thành lập ban KTNB, bổ nhiệm Trưởng ban KTNB, thông qua quy chế KTNB
23	23/2022/NQ-HĐQT	30/06/2022	Cập nhật và thay đổi sơ đồ tổ chức Công ty cổ phần Thiết bị điện
24	24/2022/QĐ-HĐQT	30/06/2022	Bổ nhiệm Trưởng ban Kiểm toán nội bộ



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
25	25/2022/NQ-HĐQT	12/07/2022	Ban hành quy chế Công bố thông tin Công ty cổ phần Thiết bị điện
26	27/2022/QĐ-HĐQT	29/09/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng THIBIDI
27	28/2022/NQ-HĐQT	05/10/2022	Miễn nhiệm và bầu chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện
28	29/2022/NQ-HĐQT	05/10/2022	Miễn nhiệm và bổ nhiệm TGD Công ty cổ phần Thiết bị điện
29	30/2022/NQ-HĐQT	02/11/2022	Ý kiến của HĐQT đối với việc chào mua công khai cổ phiếu THI của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Gelex
30	31/2022/NQ-HĐQT	14/11/2022	Thôi nhiệm Phó TGD Công ty cổ phần Thiết bị điện
31	32/2022/NQ-HĐQT	24/11/2022	Thay đổi sơ đồ tổ chức Công ty
32	33/2022/NQ-HĐQT	09/12/2022	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua NQ của ĐHĐCĐ về việc chấm dứt hiệu lực của việc Công ty Cổ phần Điện lực GELEX được mua/nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu của THIBIDI tại EEMC
33	34/2022/NQ-HĐQT	30/12/2022	Thông qua tài liệu xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản về việc chấm dứt hiệu lực của việc Công ty Cổ phần Điện lực GELEX được mua/nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu của THIBIDI tại EEMC
34	35/2022/NQ-HĐQT	30/12/2022	Thông qua nhân sự thực hiện công tác kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc chấm dứt hiệu lực của việc Công ty Cổ phần Điện lực GELEX được mua/nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu của THIBIDI tại EEMC
35	36/2022/NQ-HĐQT	30/12/2022	Thông qua giao dịch với người có liên quan năm 2023
36	37/2022/NQ-HĐQT	15/12/2022	Nghị quyết phiên họp số 17/2022
37	38/2022/NQ-HĐQT	15/12/2022	Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng với Công ty Cổ phần chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội nghiên cứu, tư vấn phương án tăng tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
38	39/2022/NQ-HĐQT	15/12/2022	Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

## 6) Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Ông Phạm Văn Nghĩa	Trưởng Ban	29/04/2021	0,00
2	Ông Tô Tấn Sơn	Thành viên	08/04/2022 (Miễn nhiệm)	0,00
3	Bà Đặng Yến Nga	Thành viên	08/04/2022 (Miễn nhiệm)	0,00
4	Bà Nguyễn Thị Nga	Thành viên	08/04/2022	0,00
5	Bà Phạm Thị Minh Cúc	Thành viên	08/04/2022	0,00

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Văn Nghĩa	04	100%	100%	Không có
2	Ông Tô Tấn Sơn	0			(Miễn nhiệm từ ngày 08/04/2022)
3	Bà Đặng Yến Nga	0			(Miễn nhiệm từ ngày 08/04/2022)
4	Bà Nguyễn Thị Nga	04	100%	100%	Không có
5	Bà Phạm Thị Minh Cúc	04	100%	100%	Không có

## II. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>Hội đồng Quản trị</b>	<b>2.814.618.000</b>	<b>1.226.219.000</b>
<i>Thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông</i>		
Ông Phan Ngọc Thảo	215.000.000	195.000.000
Ông Nguyễn Trọng Trung	160.000.000	-
Ông Đặng Phan Tường	135.000.000	-
Ông Đỗ Duy Hưng	135.000.000	-
Ông Cao Hoàng Phát	135.000.000	-
Ông Nguyễn Văn Tuấn	45.000.000	225.000.000
Ông Lê Quang Định	45.000.000	180.000.000

Ông Nguyễn Quốc Vinh	45.000.000	180.000.000
Ông Nguyễn Trần Đăng Phước	45.000.000	180.000.000
<i>Lương và thu nhập khác</i>		
Ông Phan Ngọc Thảo	1.529.738.000	266.219.000
Ông Cao Hoàng Phát	324.880.000	-
<b>Ban Tổng Giám đốc</b>	<b>5.544.429.000</b>	<b>6.043.635.283</b>
Ông Cao Hoàng Phát	1.208.606.000	1.184.530.594
Ông Nguyễn Trọng Trung	166.395.000	-
Ông Phan Ngọc Thảo	-	1.341.920.948
Các Thành viên quản lý khác	4.169.428.000	3.517.183.741
<b>Ban Kiểm soát</b>	<b>372.000.000</b>	<b>248.000.000</b>
<i>Thù lao theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông</i>		
Phạm Văn Nghĩa	180.000.000	120.000.000
Nguyễn Thị Nga	72.000.000	-
Phạm Thị Minh Cúc	72.000.000	-
Tô Tấn Sơn	24.000.000	64.000.000
Đặng Yến Nga	24.000.000	64.000.000
	<b>8.731.047.000</b>	<b>7.517.854.283</b>

- Hội đồng quản trị được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng thù lao Hội đồng quản trị 2022 là 960 triệu đồng như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã phê duyệt.

- Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng thù lao Ban kiểm soát 2022 là 372 triệu đồng như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã phê duyệt.

- Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc được hưởng trong năm 2022: 5.544.429.000 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Trong năm 2022, có phát sinh các giao dịch mua/bán cụ thể như sau:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1	Công ty CP Điện lực GELEX	Cổ đông lớn	39.464.599	80,87	44.264.599	90,71	Mua
2	Đặng Yến Nga	CĐNB	7.500	0,01	0,00	0,00	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên khách hàng	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch năm 2022
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX	Công ty mẹ cao nhất	- Mua hàng hóa và dịch vụ	381.508.470.651

2	Công ty cổ phần Điện lực GELEX	Công ty mẹ	- Mua hàng hóa và dịch vụ - Cổ tức công bố	73.315.447.575 78.929.198.000
3	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam	Công ty trong cùng tập đoàn	Mua hàng hóa và dịch vụ	2.179.041.110
4	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện Cơ Hà Nội	Công ty trong cùng tập đoàn	- Doanh thu bán thành phẩm - Mua hàng hóa và dịch vụ	52.681.277.000 857.888.960
5	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC	Công ty trong cùng tập đoàn	- Doanh thu bán hàng hóa - Mua hàng hóa và dịch vụ	733.243.302 12.850.426.036
6	Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thiết Bị Điện Đông Anh	Công ty con	- Doanh thu bán hàng hóa - Mua hàng hóa và dịch vụ	270.241.669.914 11.852.248.500
7	Công ty Cổ phần chứng khoán VIX	Tổ chức có liên quan	Mua hàng hóa và dịch vụ	486.971.195

## PHẦN F BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Tổ chức kiểm toán:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: +84 247105 0000
- Fax: +84 246288 5678
- Website: [www.deloitte.com.vn](http://www.deloitte.com.vn)

### II. Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính:

- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thiết bị điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại website: [thibidi.com](http://thibidi.com).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



*Nguyễn Trọng Trung*  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**